

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2017/HSST  
Ngày: 25/7/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Bà Thái Thị Hồng Vân.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Bích Thủy
2. Bà Trần Thị Ngọc Quyên

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia Phiên toà: Ông Trương Công Khanh - Kiểm sát viên.*

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hồng D**, tên gọi khác: L; sinh ngày: 01/6/1998; nơi ĐKHKTT: Số 30/3 đường P, phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: số 28/47 đường M, phường X, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Trương Phi H (chết) và bà Nguyễn Thị Kiều Ng; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

**Quá trình nhân thân:** Nhỏ ở với cha mẹ tại thành phố Huế và đi học đến lớp 06/12 thì nghỉ học ở nhà; từ ngày 08/7/2011 đến ngày 03/7/2013 bị đưa vào trường giáo dưỡng số 03 tại Đà Nẵng do có hành vi cướp tài sản. Ngày 22/10/2015 bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (PC45) xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Tạm giam từ ngày 04/03/2017 cho đến nay, có mặt tại Phiên toà.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Trương Hồng D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/03/2017, Trương Hồng D đến bến xe phía N, thuộc phường A, thành phố Huế và gặp một người không biết rõ lai lịch, địa chỉ tên P mua một gói ma túy tổng hợp Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua D chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng. Vào lúc 16 giờ ngày 04/03/2017 khi đang đứng chơi cùng với Nguyễn Thị Thanh V (sinh năm 1993, trú tại 1, đường Q, phường X, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh) và Nguyễn Quốc Đ (sinh năm 1996, trú tại tổ 1, khu vực X, phường S, thành phố Huế) tại trước quán Internet Gêmk số 27A Đường L, phường T, thành phố Huế thì D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phối hợp với Công an phường T, thành phố Huế phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ trong túi quần bên trái D đang mặc hai gói ni lông bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng, D khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá và được tiến hành niêm phong theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Hồng D tại số 30/3 đường P, phường K, thành phố Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế không phát hiện và thu giữ được gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Hồng D tại phòng trọ số 2, số nhà 28/47 đường M, phường X, thành phố Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện và thu giữ trên nệm ngủ trong phòng 01 (một) gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. D khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá và được tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số 71/GĐ ngày 06 tháng 3 năm 2017 và số 72/GĐ ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong và mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy tổng hợp Methamphetamine có trọng lượng lần lượt là 1,0758 g (một phẩy không bảy năm tám gam) và 0,1290g (không phẩy một hai chín gam).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Trương Hồng D thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 140/QĐ/KSĐT ngày 13 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Trương Hồng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Hồng D đã khai nhận: Vào lúc 16 giờ ngày 04/03/2017 tại trước quán Internet Gêmk số 27A Đường L, phường T, thành phố Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc hai gói ni lông bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Hồng D tại phòng trọ số 2, số nhà 28/47 đường M, phường X, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế phát hiện và thu giữ trên nệm ngủ trong phòng 01 (một) gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Theo kết luận giám định là ma túy tổng hợp Methamphetamine có trọng lượng lần lượt là 1,0758 g (một phẩy không bảy năm tám gam) và 0,1290g (không phẩy một hai chín gam). Tổng trọng lượng là 1,2048g (một phẩy hai không bốn tám gam). Mục đích tàng trữ của bị cáo Trương Hồng D là để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận Trương Hồng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn tác động xấu đến tình hình trật tự xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Do đó, theo hướng dẫn tại điểm b, khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 109 ngày 27/11/2015; điểm a, khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì trường hợp này được thực hiện theo hướng có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa là phù hợp.

Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong. Bên ngoài gói niêm phong có hai chữ ký ghi họ tên Trần N, hai chữ ký ghi họ tên Phạm Quốc H; hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TT – Huế và dòng chữ: Mẫu vật vụ Trương Hồng D bắt ngày 04/3/2017.

- Một gói niêm phong chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong. Bên ngoài gói niêm phong có hai chữ ký ghi họ tên Trần N, hai chữ ký ghi họ tên Đỗ T; hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TT – Huế và dòng chữ: Mẫu vật vụ thi hành lệnh khám xét Trương Hồng D (A1), ngày 04/3/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hồng D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng D 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/3/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong. Bên ngoài gói niêm phong có hai chữ ký ghi họ tên Trần N, hai chữ ký ghi họ tên Phạm Quốc H; hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TT – Huế và dòng chữ: Mẫu vật vụ Trương Hồng D bắt ngày 04/3/2017.

- Một gói niêm phong chất ma túy bằng giấy trắng và băng keo trong. Bên ngoài gói niêm phong có hai chữ ký ghi họ tên Trần N, hai chữ ký ghi họ tên Đỗ T; hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TT – Huế và dòng chữ: Mẫu vật vụ thi hành lệnh khám xét Trương Hồng D (A1), ngày 04/3/2017.

Tất cả vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội buộc bị cáo Trương Hồng D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp TT-Huế;
- VKSND tp. Huế;
- Công an tp. Huế
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Phòng PV 27 Công an Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THA dân sự tp. Huế;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Thái Thị Hồng Vân**